

Số: 17/Tr-BQL

Quảng Trị, ngày 29 tháng năm 2020

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ QUẢNG TRỊ

ĐẾN Số:.....
Ngày: 30.6.2020.
Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Xây dựng, sửa chữa ngầm tràn.

Địa điểm: Tiểu khu 844 xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 12 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND Tỉnh Quảng Trị về việc Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các sở, Ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Thông báo số 05/STC-TCDN ngày 02/01/2020 của Sở Tài Chính về việc Thông báo Dự toán chi NSNN năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng, sửa chữa ngầm tràn.

Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn kính trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng, sửa chữa ngầm tràn với nội dung chính như sau:

I. MÔ TẢ TÓM TẮT CÔNG TRÌNH.

1. Tên công trình: Xây dựng, sửa chữa ngầm tràn.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn

3. Đơn vị tư vấn lập BCKTKT: Công ty cổ phần Tiềm Long Quảng Trị

4. Địa điểm xây dựng: Tiểu khu 844, xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng

5. Mục tiêu, quy mô và giải pháp thiết kế:

5.1 Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông kết nối giữa các đường lâm nghiệp và đường ranh cản lửa trong khu vực thuận lợi cho công tác tuần tra, kiểm soát và phòng cháy chữa cháy rừng.

5.2. Quy mô và giải pháp thiết kế:

- Xây dựng mới.

Chiều dài khảo sát thiết kế: 125,54m

+ Chiều dài ngầm qua suối $L = 37,81\text{m}$;

+ Chiều dài đường đất hai đầu ngầm qua suối $L1=57,02$; $L2=45,12\text{mm}$

- Kết cấu ngầm qua suối:

+ Chiều dài tràn $L = 37,81\text{m}$

+ Rộng mặt tràn $B = 4\text{m}$,

+ Nền đường ngầm qua suối đắp đất cấp phối đầm chặt K95

+ Đệm cấp phối đá dăm $D_{\text{max}} 37,5$, dày 10cm

+ Lót bạt ni lon

+ Bê tông mặt tràn M300, đá 2x4, dày 25cm

+ Trên mặt ngầm qua suối bố trí cột thủy chí, biển báo, gờ chắn

+ Độ dốc ngang mặt tràn $i = 3\%$

+ Mái thượng lưu ngầm qua suối gia cố bê tông M150, đá 2x4 dày 14cm, hệ số mái $\frac{1}{2}$

+ Mái hạ lưu ngầm qua suối gia cố bê tông M150, đá 2x4 dày 14cm, hệ số mái $\frac{1}{3}$

+ Móng mái ngầm qua suối được đệm đá dăm $D_{\text{max}} 37,5$, dày 7cm, lót bạt ni lon

+ Gia cố chống xói trước sân thượng lưu và sau hạ lưu có kích thước $12,0 \times 1,0\text{m}$, bằng rọ đá kích thước rọ $2,0 \times 1,0 \times 0,5\text{m}$, đá cuội xếp trong rọ được tận dụng tại công trình, xếp đá nhỏ phía dưới và đá có kích thước lớn ở phía trên của rọ.

- Cổng tròn D1,0m

+ Xây dựng 2 cổng tròn, khẩu độ D1,0m, cổng bê tông ly tâm, M250, 2 lớp thép, dày 10cm

+ Đệm cấp phối đá dăm $D_{\text{max}} 37,5$, dày 10cm

+ Lót bạt ni lon

+ Móng cổng, sân thượng lưu, thượng lưu, tường cánh cổng bằng bê tông M150, đá 2x4

- Đoạn đường vượt nổi hai đầu tràn

+ Tuyến đường đất thiết kế vượt nổi trước ngầm qua suối 5,0m và sau ngầm qua suối $L=5,16\text{m}$;

+ Nền đường mở rộng 5,0m, điểm tiếp giáp ngầm qua suối rộng 4,0m, đào rãnh thoát nước kích thước hình thang, mái rãnh 1/1, rộng đáy rãnh 0,4m

+ Độ dốc mặt đường $i=3\%$, độ dốc lề $i=4\%$

+ Mái ta luy đường : đối với đào hệ số mái 1/1, đối với đắp hệ số mái 1/1,5

6. Tổng dự toán: 458.810.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tám triệu, tám trăm mười ngàn đồng).

II. PHẦN CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN:

Biểu 1

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện	Thời gian thực hiện hợp đồng	Loại hợp đồng
1	Tư vấn khảo sát, thiết kế lập BCKTKT	Công ty cổ phần Tiềm Long Quảng Trị	40.214.000	20 ngày	Trọn gói

III. PHẦN CÔNG VIỆC KHÔNG ÁP DỤNG ĐƯỢC MỘT TRONG CÁC HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU:

Biểu 2

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	2.615.000
2	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.	Sở NN&PTNT	44.000
3	Phí thẩm định thiết kế.	Sở NN&PTNT	217.000
4	Phí thẩm định dự toán.	Sở NN&PTNT	210.000
2	Chi phí quản lý dự án	BQL rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn	11.136.000
	Tổng cộng		14.222.000

IV. PHẦN CÔNG VIỆC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU:

Biểu 3

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Xây lắp công trình	394.134.000	Vốn NSNN, kinh phí không thường xuyên năm 2020.	Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn	Tháng 7 năm 2020	Trọn gói	60 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng công trình	10.240.000		Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn	Tháng 7 năm 2020	Trọn gói	Theo tiến độ thi công
	Tổng cộng	404.374.000					

*** Giải trình nội dung kế hoạch đấu thầu**

1. Các công việc đã thực hiện

Gói thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật có quy mô nhỏ và không quá phức tạp nên Chủ đầu tư đã phê duyệt KHLCNT và áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn, giao cho Công ty cổ phần Tiềm Long Quảng Trị là đơn vị tư vấn có đủ năng lực thực hiện.

2. Các gói thầu trong kế hoạch đấu thầu

a, Tên gói thầu và cơ sở phân chia gói thầu.

- Vì đây là công trình quy mô nhỏ và chỉ có 01 gói thầu cho 01 nội dung công việc nên tên các gói thầu lấy theo nội dung công việc của gói thầu đó nhằm dễ quản lý.

- Căn cứ vào quy mô xây dựng công trình không lớn và không quá phức tạp nên không thực hiện chia nhỏ các gói thầu ra thành nhiều gói thầu thành phần.

b, Giá gói thầu.

Giá gói thầu lấy theo Báo cáo kết quả thẩm định dự toán của Sở Nông nghiệp và PTNT, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 24/6/2020.

c, Nguồn vốn.

Nguồn vốn NSNN không thường xuyên năm 2020 theo thông báo số 05/STC-TCDN ngày 02/01/2020 của Sở Tài chính.

d) Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu, thời gian lựa chọn, loại hợp đồng.

Căn cứ vào quy mô, giá trị các gói thầu, Luật đấu thầu và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, đưa ra hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu, thời gian lựa chọn, loại hợp đồng các gói thầu như sau:

- Gói thầu xây lắp có giá trị nhỏ hơn 500 triệu đồng áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn, lựa chọn nhà thầu vào tháng 7 năm 2020, hợp đồng trọn gói.

- Gói thầu Giám sát thi công xây dựng công trình và gói thầu Quản lý dự án có giá trị nhỏ hơn 500 triệu đồng áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn, lựa chọn nhà thầu vào tháng 7 năm 2020, hợp đồng trọn gói.

đ) Thời gian thực hiện hợp đồng.

Dựa vào tính chất, đặc thù công việc, khối lượng công trình đưa ra tiến độ thực hiện hợp đồng các gói thầu như sau, gói thầu xây lắp: 60 ngày, gói thầu tư vấn Giám sát thi công xây dựng công trình: theo tiến độ thi công.

V. PHÂN CÔNG VIỆC CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN LẬP KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU: Không có

VI. TỔNG GIÁ TRỊ CÁC CÔNG VIỆC

ST	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	40.214.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	14.222.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	404.374.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	0.000
Tổng giá trị các phần công việc		458.810.000
Tổng mức dự toán		458.810.000

Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để Ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn có cơ sở triển khai các bước tiếp theo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KH-KT.

GIÁM ĐỐC



Trần Xuân Dương